

**Bảo hiểm**  
**Nhà tư nhân**

*Vẹn nguyên...  
...giá trị*



**BAOVIET**  **Insurance**  
BẢO HIỂM BẢO VIỆT

# MỤC LỤC

<b>I. QUY TẮC BẢO HIỂM</b>	<b>3</b>
<b>II. BẢNG QUYỀN LỢI VÀ BIỂU PHÍ</b>	<b>9</b>
<b>III. THỦ TỤC YÊU CẦU BỒI THƯỜNG</b>	<b>10</b>
<b>IV. CÂU HỎI THƯỜNG GẶP</b>	<b>11</b>
<b>V. GIẤY TỜ ĐÍNH KÈM</b>	<b>15</b>



*Trên cơ sở Người được bảo hiểm (trong quy tắc này gọi tắt là NĐBH) đã yêu cầu bảo hiểm và nộp phí bảo hiểm theo quy định, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (trong quy tắc này gọi tắt là Bảo Việt) nhận bảo hiểm theo các điều kiện quy định trong quy tắc này.*

## CHƯƠNG 1. QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm nhà tư nhân, bao gồm:

- 1.1** Quy tắc bảo hiểm nhà tư nhân: là điều khoản quy định quyền lợi, trách nhiệm của NĐBH và được Bảo Việt cấp khi NĐBH yêu cầu.
- 1.2** Giấy yêu cầu bảo hiểm (theo mẫu in sẵn): để NĐBH yêu cầu bảo hiểm và thiết lập hợp đồng bảo hiểm. Là một bộ phận cấu thành và không tách rời của hợp đồng bảo hiểm. Khi yêu cầu bảo hiểm, NĐBH phải kê khai đầy đủ và trung thực trong Giấy yêu cầu bảo hiểm.
- 1.3** Giấy chứng nhận bảo hiểm: được Bảo Việt cấp cho NĐBH, là bằng chứng ký kết hợp đồng bảo hiểm và được điều chỉnh theo quy tắc này.
- 1.4** Các điều khoản bổ sung, phạm vi bảo hiểm mở rộng: là một bộ phận của hợp

đồng bảo hiểm được thỏa thuận bổ sung nếu NĐBH có yêu cầu.

- 1.5** Các thỏa thuận khác được lập bằng văn bản giữa NĐBH và Bảo Việt.

### Điều 2. Hiệu lực bảo hiểm và phí bảo hiểm

- 2.1** Hiệu lực bảo hiểm bắt đầu và kết thúc được ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm
- 2.2** Trong thời gian hiệu lực bảo hiểm, nếu có sự chuyển quyền sở hữu tài sản được bảo hiểm thì quyền lợi bảo hiểm vẫn có hiệu lực đối với người sở hữu mới với điều kiện NĐBH thông báo Bảo Việt về việc chuyển sở hữu tài sản và được sự chấp thuận bằng văn bản của Bảo Việt. Trường hợp NĐBH không chuyển quyền lợi bảo hiểm cho người sở hữu mới thì Bảo Việt sẽ hoàn phí bảo hiểm theo quy định tại quy tắc này.
- 2.3** NĐBH phải thanh toán đủ phí bảo hiểm một lần trước khi Bảo Việt cấp giấy chứng nhận bảo hiểm, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản.

- 2.4 Hợp đồng bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực trong trường hợp NĐBH khai báo sai lệch, cung cấp những thông tin không đúng hoặc không khai báo những thông tin quan trọng.
- 2.5 Hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực trong trường hợp NĐBH không thực hiện việc thông báo những thay đổi và di chuyển về tài sản được bảo hiểm được quy định tại điều 3 của quy tắc này

**Điều 3. Thông báo sự thay đổi Ngôi nhà và Tài sản được bảo hiểm**

NĐBH phải thông báo bằng văn bản cho Bảo Việt trong trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào dưới đây:

- 3.1 NĐBH chuyển quyền sở hữu ngôi nhà được bảo hiểm trong thời gian hiệu lực bảo hiểm;
- 3.2 NĐBH thay đổi tính chất sử dụng hoặc thay đổi bất kỳ tình trạng nào khác làm ảnh hưởng đến ngôi nhà hiện tại đang được bảo hiểm và do đó làm tăng nguy cơ gây thiệt hại cho các tài sản được bảo hiểm;
- 3.3 Ngôi nhà được bảo hiểm bị bỏ trống (không có người cư trú) trong vòng hơn 30 ngày;
- 3.4 Tài sản được bảo hiểm bị di chuyển tới bất kỳ ngôi nhà hoặc nơi nào khác ngoài ngôi nhà được bảo hiểm;
- 3.5 Quyền lợi của NĐBH đối với các tài sản được bảo hiểm chấm dứt trừ khi pháp luật hiện hành có quy định khác.

**Điều 4. Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn**

- 4.1 Khi NĐBH yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn, phải thông báo bằng văn bản cho Bảo Việt trước 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày định chấm dứt. Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận chấm dứt thì Bảo Việt sẽ hoàn lại cho NĐBH 80% phí bảo hiểm của thời gian còn lại, trừ trường hợp trong thời gian hợp đồng có hiệu lực đã xảy ra sự kiện bảo hiểm thì Bảo Việt sẽ không hoàn lại khoản phí bảo hiểm còn lại này.
- 4.2 Trường hợp Bảo Việt yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn, Bảo

Việt phải thông báo bằng văn bản cho NĐBH trước 15 ngày và hoàn lại phí bảo hiểm cho NĐBH tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng.

**Điều 5. Giới hạn bồi thường**

Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường tối đa mà Bảo Việt có nghĩa vụ chi trả cho một sự cố và cả thời hạn bảo hiểm không vượt quá Giới hạn bồi thường ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và không vượt quá số tiền thiệt hại thực tế của Ngôi nhà và/hoặc tài sản được bảo hiểm.

**Điều 6. Cơ sở bồi thường**

Trong trường hợp Ngôi nhà và/hoặc tài sản được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm này bị thiệt hại hoặc mất mát thuộc phạm vi bảo hiểm, Bảo Việt chịu trách nhiệm thanh toán chi phí thực tế để sửa chữa, thay thế hoặc xây mới (nếu không thể sửa chữa được) bộ phận hoặc toàn bộ Ngôi nhà và/ hoặc tài sản đó. Việc xây mới hoặc thay thế cho Ngôi nhà và các tài sản bảo hiểm bị thiệt hại dựa trên nguyên tắc thay thế lại Ngôi nhà và tài sản tương tự, cùng kích cỡ, tính năng và chủng loại nhưng không vượt quá giá trị tài sản được bảo hiểm khi còn mới.

Hợp đồng bảo hiểm này không áp dụng bảo hiểm dưới giá trị.

*Tuy nhiên, trong trường hợp Ngôi nhà được bảo hiểm không đáp ứng được các tiêu chuẩn cụ thể quy định tại mục 11.2 Điều 11 theo Quy tắc bảo hiểm nhà tư nhân của Bảo Việt, cơ sở bồi thường cho Ngôi nhà và/hoặc tài sản bên trong là bảo hiểm dưới giá trị theo tỷ lệ và khấu hao.*

**Điều 7. Định nghĩa**

**Mức khấu trừ** là số tiền mà NĐBH phải tự chịu đối với mỗi tổn thất hoặc chuỗi tổn thất phát sinh từ cùng một nguồn gốc hoặc nguyên nhân.

**Ngôi nhà bảo hiểm** là công trình xây dựng với mục đích để ở và phục vụ các nhu cầu sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân, được xây bằng gạch, đá và xi măng, nằm trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam và được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.



**Căn hộ chung cư** là các căn hộ trong các tòa nhà chung cư cao tầng, thuộc sở hữu cá nhân, được sử dụng cho mục đích sinh hoạt gia đình, có vị trí trong lãnh thổ Việt Nam được ghi rõ trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

**Tài sản bên trong** được hiểu là đồ đạc, đồ gia dụng và các bộ phận nâng cấp, cải tạo, gia cố... là tài sản của NĐBH hoặc của bất kỳ thành viên nào trong gia đình NĐBH và nằm trong khuôn viên của Ngôi nhà được bảo hiểm.

**NĐBH** được hiểu là người hoặc nhóm người được nêu tên trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

**Thiệt hại** là sự phá hủy hay hư hại của những tài sản được bảo hiểm tại địa điểm ghi trong giấy chứng nhận bảo hiểm.

## CHƯƠNG 2. PHẠM VI BẢO HIỂM

### Điều 8. Phạm vi bảo hiểm cơ bản

Bảo Việt bồi thường cho NĐBH những thiệt hại xảy ra do:

A. CHÁY (do nổ hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác) nhưng loại trừ:

- a. Động đất, núi lửa hoặc các biến động thiên nhiên khác
- b. Tổn hại do:
  - i. tài sản tự lên men, tỏa nhiệt hoặc tự cháy, hoặc
  - ii. tài sản bị đốt cháy theo lệnh của cơ quan công quyền;
  - iii. cháy do lửa ngấm dưới đất;
- c. Tổn hại gây ra bởi hoặc do hậu quả của việc cháy rừng, cây bụi, đồng cỏ, hoang mạc hoặc rừng nhiệt đới hoặc đốt dọn đất dù ngẫu nhiên hay không.

### SÉT ĐÁNH

Chỉ bồi thường cho tổn hại cho tài sản được bảo hiểm do sét đánh trực tiếp (làm thay đổi hình dạng hoặc bốc cháy).

### B. NỔ

Thiệt hại xảy ra đối với các trang thiết bị sử dụng duy nhất cho mục đích sinh hoạt

nhưng loại trừ những thiệt hại gây ra do động đất, núi lửa phun hoặc các biến động khác của thiên nhiên.

### Điều 9. Phạm vi bảo hiểm mở rộng

NĐBH có thể yêu cầu bảo hiểm mở rộng các rủi ro lựa chọn dưới đây với điều kiện là NĐBH phải đóng thêm phụ phí cho các rủi ro đó.

#### Phạm vi bảo hiểm mở rộng số 1. GIÔNG, BÃO, LŨ LỤT (BAO GỒM NƯỚC BIỂN TRẦN).

Bảo Việt bồi thường các thiệt hại xảy ra do GIÔNG, BÃO, LŨ LỤT (BAO GỒM NƯỚC BIỂN TRẦN) nhưng loại trừ:

- i. tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi lún hoặc sụt lở đất;
- ii. tổn thất hoặc thiệt hại đối với ngôi nhà trong quá trình xây dựng, xây dựng lại hoặc sửa chữa (trừ khi các cửa ra vào, cửa sổ và các cửa khác đã hoàn thiện để ngăn chặn được các rủi ro này), mái hiên, rèm che, biển hiệu, ti vi và ăng ten đặt ngoài trời, các thiết bị hàng không, cột ăng ten và tháp ngoài trời hoặc các máy móc trang thiết bị ngoài trời bao gồm cả cổng và hàng rào;

#### Phạm vi bảo hiểm mở rộng số 2. VỠ HOẶC TRÀN NƯỚC TỪ CÁC BỂ CHỨA NƯỚC, THIẾT BỊ CHỨA NƯỚC HOẶC ĐƯỜNG ỐNG DẪN NƯỚC.

Phạm vi mở rộng này bồi thường cho các thiệt hại tài sản do vỡ hoặc tràn nước từ các bể chứa nước, thiết bị chứa nước hoặc đường ống dẫn nước, nhưng loại trừ:

- a. Đối với Ngôi nhà, tổn thất hoặc thiệt hại:
  - i. xảy ra khi Ngôi nhà chưa được trang bị các thiết bị liên quan;
  - ii. gây ra bởi lún hoặc sụt lở đất;
- b. Đối với Tài sản bên trong:
  - thiệt hại gây ra cho chính các bể chứa nước, thiết bị chứa nước hoặc đường ống dẫn nước.

#### Phạm vi bảo hiểm mở rộng số 3. VA CHẠM VỚI NGÔI NHÀ.

Phạm vi bảo hiểm này mở rộng các thiệt



hại do VA CHẠM VỚI NGÔI NHÀ bởi các phương tiện đường bộ, ngựa hoặc gia súc không thuộc sở hữu hoặc quyền kiểm soát của NĐBH hay bất kỳ thành viên gia đình nào sống cùng với NĐBH.

**Phạm vi bảo hiểm mở rộng số 4 . TRỘM CƯỚP.**

Phạm vi này mở rộng các thiệt hại cho tài sản và ngôi nhà do trộm cướp với điều kiện CÓ DẤU HIỆU SỬ DỤNG VŨ LỰC VÀ ĐỘT NHẬP VÀO HOẶC TẮU THOÁT KHỎI NGÔI NHÀ, hoặc cố gắng đột nhập vào hoặc tẩu thoát khỏi ngôi nhà.

**Phạm vi bảo hiểm mở rộng số 5. THUÊ NHÀ SAU TỔN THẤT.**

Phạm vi này mở rộng cho các chi phí hợp lý để NĐBH thay đổi chỗ ở tạm thời như thuê nhà nơi khác hoặc bồi thường cho NĐBH tổn thất tiền thuê nhà mà NĐBH phải gánh chịu trong thời gian cần thiết để phục hồi lại ngôi nhà. Số tiền bồi thường sẽ không vượt quá 5% số tiền bảo hiểm cho phần ngôi nhà và không vượt quá 30 ngày trong suốt thời hạn được bảo hiểm.

**Điều 10. Loại trừ bảo hiểm**

Thiệt hại xảy ra trong những trường hợp sau bị loại trừ theo quy tắc bảo hiểm này:

- 10.1** Những thiệt hại gây ra bởi gây rối, quần chúng nổi dậy, bãi công, sa thải công nhân.
- 10.2** Những thiệt hại xảy ra đối với bất kỳ tài sản nào hoặc bất kỳ tổn thất hoặc chi phí nào bắt nguồn từ hoặc phát sinh từ thiệt hại đó hoặc bất kỳ tổn thất có tính chất hệ

quả nào, trực tiếp hay gián tiếp gây nên bởi hoặc phát sinh từ:

- i. nguyên liệu vũ khí hạt nhân;
- ii. sử dụng cố ý hoặc không cố ý tên lửa và/hoặc bất kỳ loại vũ khí chiến tranh nào;
- iii. phóng xạ ion hoá hay nhiễm phóng xạ từ nhiên liệu hạt nhân hoặc từ chất thải hạt nhân do đốt cháy nguyên liệu hạt nhân. Đối với điểm loại trừ này thì thuật ngữ “đốt cháy” sẽ bao gồm cả quá trình phản ứng phân huỷ hạt nhân tự phát.

**10.3** Những thiệt hại gây ra do sự ô nhiễm, nhiễm bẩn, hao mòn, ngoại trừ (nếu không bị loại trừ bằng một cách nào khác) những thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm xảy ra do:

- i. ô nhiễm, nhiễm bẩn phát sinh từ những rủi ro được bảo hiểm;
- ii. bất kỳ rủi ro được bảo hiểm nào mà chính những rủi ro ấy lại phát sinh từ ô nhiễm hay nhiễm bẩn.

**10.4** Những thiệt hại gây ra bởi chiến tranh, khủng bố.

**CHƯƠNG 3. BẢO HIỂM NGÔI NHÀ**

**Điều 11. Ngôi nhà được bảo hiểm**

**11.1** Là Ngôi nhà tại địa điểm được ghi trong giấy chứng nhận bảo hiểm.

**11.2** Ngôi nhà trong phạm vi Đơn bảo hiểm này phải đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể tùy theo một trong hai loại hình sau:

- 1. NHÀ CHUNG CƯ với các điều kiện:
  - a. Chiều cao từ 5 tầng trở lên;
  - b. Thời gian kể từ khi hoàn thiện xây dựng và đưa vào sử dụng không quá 25 năm cho đến ngày đơn bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực.
- 2. NHÀ LIỀN KẾ, BIỆT THỰ với các điều kiện:
  - a. Đường vào nhà rộng tối thiểu 4 m hoặc đảm bảo được sự tiếp cận của phương tiện cứu hỏa trong trường hợp xảy ra sự cố cháy, nổ;



- b. Thời gian kể từ khi hoàn thiện xây dựng và đưa vào sử dụng không quá 25 năm cho đến ngày đơn bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực.

**11.3** Ngôi nhà thuộc quyền sở hữu của NĐBH hoặc NĐBH có trách nhiệm pháp lý trông coi quản lý.

#### **Điều 12. Mức khấu trừ**

NĐBH tự chịu đối với một tổn thất hoặc một chuỗi tổn thất phát sinh từ cùng một nguyên nhân với số tiền là 5.000.000 VND/vụ.

### **CHƯƠNG 4. BẢO HIỂM TÀI SẢN TRONG NHÀ**

#### **Điều 13. Tài sản được bảo hiểm**

**13.1** Là toàn bộ tài sản nằm trong khu vực ngôi nhà thuộc địa điểm bảo hiểm được ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm.

**13.2** Tài sản phải thuộc sở hữu hoặc thuộc quyền trông coi quản lý của NĐBH và không bị loại trừ theo điều 14 dưới đây.

#### **Điều 14. Tài sản không được bảo hiểm**

- a. Các tài sản đã được bảo hiểm theo một loại hình/ Hợp đồng bảo hiểm khác;
- b. Các tài sản đã dỡ bỏ, cất giữ trong kho, hết giá trị sử dụng;
- c. Vàng bạc, trang sức, đá quý, tác phẩm nghệ thuật, bản thảo, bản kế hoạch, tranh ảnh hoặc bản vẽ thiết kế, mô hình, khuôn mẫu, huân chương, tiền xu hoặc sách quý, chứng khoán, bản giao ước hoặc tài liệu dưới mọi hình thức, tem thư, tiền xu hoặc tiền mặt, hối phiếu ngân hàng, séc, séc du lịch, lệnh chuyển tiền, lệnh gửi bằng bưu điện, hối phiếu, giấy hẹn trả tiền, vật nuôi;
- d. Tài sản cá nhân bao gồm quần áo và các đồ vật cá nhân được thiết kế để mặc, sử dụng hoặc mang theo người (bao gồm nhưng không giới hạn ở điện thoại di động và máy tính xách tay).

#### **Điều 15. Mức khấu trừ**

NĐBH tự chịu đối với một tổn thất hoặc một chuỗi tổn thất phát sinh từ cùng một nguyên nhân với số tiền là 2.000.000 VND/vụ.

### **CHƯƠNG 5. KHIẾU NẠI BỒI THƯỜNG**

#### **Điều 16. Trách nhiệm của NĐBH**

Khi xảy ra bất cứ Thiệt hại nào dẫn đến hoặc có thể dẫn đến khiếu nại theo Hợp đồng bảo hiểm này, NĐBH phải:

- a. Ngay lập tức thực hiện các biện pháp nhằm hạn chế tổn thất ở mức tối thiểu và tìm kiếm những tài sản bị mất:
  - i. thông báo bằng văn bản cho Bảo Việt, và
  - ii. thông báo cho cơ quan công an trong trường hợp xảy ra những thiệt hại do hành động phá hoại hay với mục đích ác ý.
- b. Trong vòng 30 ngày hoặc lâu hơn nếu có sự đồng ý bằng văn bản của Bảo Việt, NĐBH phải cung cấp cho Bảo Việt:

- i. hồ sơ khiếu nại đòi bồi thường tài sản bị mất mát hoặc hư hại, trong đó liệt kê càng chi tiết càng tốt tất cả các đồ vật bị mất mát hoặc hư hại và số tiền tổn thất căn cứ vào giá trị của tài sản tại thời điểm xảy ra tổn thất;
- ii. thông tin chi tiết về tất cả các hợp đồng bảo hiểm khác, nếu có.

NĐBH bằng chi phí của mình phải thu thập và cung cấp cho Bảo Việt các hoá đơn, chứng từ, biên lai, các tài liệu khác, các bằng chứng, thông tin liên quan đến tổn thất, các tài liệu nói rõ nguồn gốc và nguyên nhân tổn thất, tình huống tổn thất, những tài liệu liên quan đến trách nhiệm của Bảo Việt và những tài liệu khác mà Bảo Việt có thể yêu cầu một cách hợp lý đồng thời NĐBH phải gửi cho Bảo Việt một văn bản cam kết tính chất xác thực của khiếu nại và của bất cứ vấn đề nào có liên quan đến khiếu nại.

#### **Điều 17. Mất quyền lợi được bồi thường**

- a. NĐBH sẽ mất quyền được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này nếu khiếu nại của họ là man trá về bất kỳ phương diện nào, hoặc nếu NĐBH hay đại diện của họ sử dụng các thủ đoạn và các biện pháp cố ý nhằm trục lợi theo Hợp đồng bảo hiểm này hoặc thiệt hại gây ra do hành động có

chủ tâm hay có sự đồng lõa của NĐBH.

- b. Quyền lợi theo Hợp đồng bảo hiểm này cũng sẽ mất hiệu lực đối với bất kỳ khiếu nại nào:
- i. đã bị khước từ mà không có kiện cáo, tố tụng trong vòng 12 tháng kể từ khi bị khước từ bồi thường;
  - ii. đã được giải quyết thông qua thương lượng theo điều kiện của Hợp đồng bảo hiểm này với sự chấp thuận và chuyển quyền khiếu nại của NĐBH;
  - iii. đã được giải quyết theo quy định hiện hành của Luật pháp Việt Nam.

### **Điều 18. Quyền lợi của Bảo Việt**

Khi xảy ra một thiệt hại dẫn đến việc khiếu nại đòi bồi thường, Bảo Việt và bất kỳ người đại diện nào của Bảo Việt có quyền thực hiện những công việc sau đây mà không bị quy trách nhiệm hoặc không phương hại đến các quyền của Bảo Việt:

- a. Đến hiện trường kiểm tra hoặc tạm thời niêm phong các Ngôi nhà được bảo hiểm nơi xảy ra tổn thất;
- b. Niêm phong hoặc yêu cầu NĐBH giao cho Bảo Việt tạm giữ bất kỳ tài sản được bảo hiểm nào vì các mục đích hợp lý và bằng cách thức hợp lý.

NĐBH không có quyền từ bỏ tài sản bị tổn thất cho Bảo Việt cho dù Bảo Việt đã tạm giữ tài sản đó hay chưa.

### **Điều 19. Bảo hiểm trùng theo nhiều hợp đồng bảo hiểm**

Nếu tại thời điểm xảy ra thiệt hại, tài sản đó đã được bảo hiểm bằng một Hợp đồng bảo hiểm khác, thì trong bất kỳ trường hợp nào trách nhiệm của Bảo Việt cũng chỉ giới hạn ở phần tổn thất phân bổ cho Hợp đồng bảo hiểm này theo tỷ lệ.

Nếu như có bất kỳ một Hợp đồng bảo hiểm nào khác cùng bảo hiểm cho tài sản được bảo hiểm, trong đó có điều khoản quy định không chấp nhận bồi thường hoặc đóng góp bồi thường một phần hoặc toàn bộ với các Hợp đồng bảo hiểm khác thì trách nhiệm của Bảo Việt theo Đơn này sẽ giới hạn ở phần tổn thất tương ứng với tỷ lệ của số tiền bảo hiểm chia cho giá trị

thực tế của tài sản.

### **Điều 20. Thế quyền**

Theo yêu cầu và bằng chi phí của Bảo Việt, Người khiếu nại theo Hợp đồng bảo hiểm này phải thực hiện, cùng thực hiện hoặc cho phép tiến hành mọi công việc cần thiết và hợp lý nhằm mục đích thực thi các quyền và các biện pháp tự bào chữa, hoặc nhằm chứng minh rằng Bảo Việt được miễn trách, hoặc đòi bồi thường từ bên thứ ba. Đó là các quyền mà Bảo Việt được hưởng sau khi bồi thường cho NĐBH. Tuy nhiên, các công việc này có thể được tiến hành hoặc được yêu cầu tiến hành trước hoặc sau khi Bảo Việt bồi thường.

### **Điều 21. Giải quyết tranh chấp**

Các bên đồng ý và thỏa thuận rằng bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng giữa các bên. Trong trường hợp một bên từ chối hoặc không thống nhất về phương án giải quyết, tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án tại Việt Nam giải quyết theo quy định hiện hành của Nhà nước Việt Nam.

### **Điều 22. Chuyển nhượng quyền lợi bảo hiểm**

Nếu tại thời điểm xảy ra thiệt hại, NĐBH đã thực hiện việc ký hợp đồng bán phần quyền lợi của mình trong bất kỳ Ngôi nhà, tài sản nào được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này nhưng thủ tục mua bán chưa hoàn tất thì bên mua sau khi hoàn tất thủ tục mua bán sẽ được hưởng quyền lợi theo Hợp đồng bảo hiểm này với điều kiện đã có sự chấp thuận của Bảo Việt nếu điều đó không phương hại đến quyền lợi và nghĩa vụ của NĐBH hay Bảo Việt trước ngày hoàn tất thủ tục.



## BẢNG QUYỀN LỢI & BIỂU PHÍ BẢO HIỂM

### I. BẢO HIỂM PHẦN NGÔI NHÀ (Đơn vị: VNĐ)

\* Phí Bảo hiểm áp dụng cho thời hạn 1 năm.

GIỚI HẠN BỒI THƯỜNG	THỜI GIAN XÂY DỰNG	PHÍ CƠ BẢN (1) (Cháy, Sét, Nổ)	PHÍ BỔ SUNG (2)				TỔNG PHÍ (1+2)
			Giông, Bão, Lũ lụt *	Vỡ hoặc Trần nước	Va chạm với Ngôi nhà	Trộm cướp	
300.000.000	1-15 năm	270.000	54.000	27.000	14.000	40.000	405.000
	15-25 năm	420.000	84.000	42.000	21.000	63.000	630.000
500.000.000	1-15 năm	450.000	90.000	45.000	22.000	68.000	675.000
	15-25 năm	700.000	140.000	70.000	35.000	105.000	1.050.000
800.000.000	1-15 năm	720.000	144.000	72.000	36.000	108.000	1.080.000
	15-25 năm	1.120.000	224.000	112.000	56.000	168.000	1.680.000
1.100.000.000	1-15 năm	990.000	198.000	99.000	50.000	148.000	1.485.000
	15-25 năm	1.430.000	286.000	143.000	72.000	214.000	2.145.000
1.500.000.000	1-15 năm	1.350.000	270.000	135.000	68.000	202.000	2.025.000
	15-25 năm	1.950.000	390.000	195.000	98.000	292.000	2.925.000
2.000.000.000	1-15 năm	1.800.000	360.000	180.000	90.000	270.000	2.700.000
	15-25 năm	2.600.000	520.000	260.000	130.000	390.000	3.900.000
2.500.000.000	1-15 năm	2.250.000	450.000	225.000	112.000	338.000	3.375.000
	15-25 năm	3.000.000	600.000	300.000	150.000	450.000	4.500.000
3.000.000.000	1-15 năm	2.700.000	540.000	270.000	135.000	405.000	4.050.000
	15-25 năm	3.600.000	720.000	360.000	180.000	540.000	5.400.000
3.600.000.000	1-15 năm	3.240.000	648.000	324.000	162.000	486.000	4.860.000
	15-25 năm	4.320.000	864.000	432.000	216.000	648.000	6.480.000
4.200.000.000	1-15 năm	3.780.000	756.000	378.000	189.000	567.000	5.670.000
	15-25 năm	5.040.000	1.008.000	504.000	252.000	756.000	7.560.000
5.000.000.000	1-15 năm	4.500.000	900.000	450.000	225.000	675.000	6.750.000
	15-25 năm	6.000.000	1.200.000	600.000	300.000	900.000	9.000.000

### II. BẢO HIỂM PHẦN TÀI SẢN BÊN TRONG (Đơn vị: VNĐ)

\* Phí Bảo hiểm áp dụng cho thời hạn 1 năm.

GIỚI HẠN BỒI THƯỜNG	GIỚI HẠN BỒI THƯỜNG MỖI ĐỒ VẬT	PHÍ CƠ BẢN (1) (Cháy, Sét, Nổ)	PHÍ BỔ SUNG (2)				TỔNG PHÍ (1+2)
			Giông, Bão, Lũ lụt *	Vỡ hoặc Trần nước	Va chạm với Ngôi nhà	Trộm cướp	
100.000.000	50.000.000	150.000	30.000	30.000	9.000	30.000	249.000
300.000.000	50.000.000	450.000	90.000	90.000	27.000	90.000	747.000
500.000.000	50.000.000	750.000	150.000	150.000	45.000	150.000	1.245.000
750.000.000	50.000.000	1.125.000	225.000	225.000	68.000	225.000	1.868.000
1.000.000.000	50.000.000	1.500.000	300.000	300.000	90.000	300.000	2.490.000

1. **Phí BH 2 năm = (phí BH 1 năm \* 2) \* 85%**

2. Quyền lợi bổ sung không tính phí - Chi phí thuê nhà sau tổn thất: Giới hạn tối đa **5% Số tiền bảo hiểm của phần ngôi nhà.**

3. \* Đối với 12 tỉnh miền Trung (Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Thanh Hóa, Nghệ An): Phí bổ sung cho Giông, Bão, Lũ lụt bằng **40% Phí cơ bản**

4. Các mức phí bảo hiểm ở đây đã bao gồm 10% thuế GTGT.



**Ngay sau khi phát hiện tổn thất hoặc bất kỳ sự cố nào có khả năng gây ra tổn thất (trong vòng 24 giờ), NĐBH cần thông báo ngay tới Bảo Việt để được hỗ trợ tiến hành các thủ tục giải quyết bồi thường nhanh chóng nhất.**

### **DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CẦN CUNG CẤP KHI YÊU CẦU BỒI THƯỜNG**

*(Áp dụng cho tất cả quyền lợi chính và quyền lợi bổ sung)*

1. Thông báo thiệt hại và yêu cầu bồi thường (theo mẫu của Bảo Việt);
2. Bản tường trình sự cố của NĐBH và người phát hiện/chứng kiến sự việc, trong đó nêu rõ diễn biến và nguyên nhân dẫn đến sự cố (áp dụng đối với các trường hợp mất trộm hoặc nguyên nhân tổn thất không rõ ràng);
3. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu, sử dụng, trách nhiệm trông coi của NĐBH đối với ngôi nhà và tài sản được bảo hiểm cũng như tính hiện hữu của nó trước khi xảy ra tổn thất;
4. Báo giá sửa chữa hoặc thay thế các hạng mục bị tổn thất;
5. Công văn chuyển quyền khiếu nại Bên thứ ba nếu có (theo mẫu của Bảo Việt).

Trong trường hợp không thể cung cấp được một hoặc một số hồ sơ theo hướng dẫn, NĐBH cần thông báo ngay cho Bảo Việt, Bảo Việt sẽ có trách nhiệm đưa ra phương án giải quyết phù hợp trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo.

Trong quá trình xem xét hồ sơ và tính toán tổn thất, nếu có những vấn đề vướng mắc phát sinh, Bảo Việt sẽ thông báo cho NĐBH để cùng phối hợp cung cấp bổ sung.



**1. Tôi đã tham gia Bảo hiểm Tồn thất hoặc thiệt hại đối với Ngôi nhà, tại sao còn cần đến Bảo hiểm Tồn thất hoặc thiệt hại đối với Tài sản bên trong?**

Bảo hiểm cho Ngôi nhà và Bảo hiểm cho Tài sản bên trong ngôi nhà là hai phần mục bảo hiểm khác nhau được thiết kế chung trong cùng một đơn Bảo hiểm Nhà tư nhân và bạn có thể tùy chọn mua chỉ riêng bảo hiểm cho Ngôi nhà hoặc bảo hiểm cho cả Ngôi nhà và Tài sản bên trong.

Phần mục Tài sản bên trong ngôi nhà bảo vệ cho các tài sản gia dụng bên trong Ngôi nhà, như đồ đạc, các thiết bị điện, các bộ phận nâng cấp, gia cố, cải tạo...

Trong khi đó Phần mục Tồn thất hoặc thiệt hại đối với Ngôi nhà bảo hiểm cho kết cấu của tòa nhà như tường, cửa sổ, trần nhà, sàn nhà, đường ống và các bộ phận được lắp đặt cố định từ thời điểm xây dựng Ngôi nhà.

Do vậy, phạm vi bảo hiểm của hai phần mục này mang tính bổ sung lẫn nhau. Để ngôi nhà được bảo vệ một cách toàn diện trước các rủi ro, bạn nên cân nhắc tham gia cả hai phần mục.

**2. Tôi có thể mua bảo hiểm thay cho những người khác không?**

Bạn có thể yêu cầu bảo hiểm thay cho những người thân trong gia đình bao gồm: vợ/chồng, bố mẹ, bố mẹ vợ/chồng, con với điều kiện Người được bảo hiểm phải là chủ sở hữu nhà hoặc bên thuê đứng tên trên hợp đồng thuê nhà trong trường hợp nhà thuê.

**3. Nếu tôi là người thuê nhà thì tôi có được mua bảo hiểm cho phần Ngôi nhà không?**

Bạn có thể mua bảo hiểm cho phần Ngôi nhà nếu bạn có quyền lợi bảo hiểm đối với Ngôi nhà đó, cụ thể hơn là trong Hợp đồng thuê nhà quy định rõ ràng bạn phải phải chịu trách nhiệm trông coi và có trách nhiệm đối với các thiệt hại vật chất trong quá trình sử dụng Ngôi nhà đó.

Ngoài ra, bạn có thể mua bảo hiểm cho các tài sản bên trong nhà thuộc sở hữu hoặc thuộc trách nhiệm của bạn.

**4. Nếu tôi là chủ sở hữu nhà cho thuê thì tôi có được mua bảo hiểm cho cả Ngôi nhà và Tài sản bên trong không?**

Bạn hoàn toàn có thể mua bảo hiểm cho Ngôi nhà. Các tài sản bên trong nếu thuộc sở hữu của bạn thì bạn cũng có thể mua bảo hiểm cho chúng.

**5. Các vật dụng trang trí nội thất của Ngôi nhà có được bảo hiểm hay không?**

**Trường hợp 1:** Nếu các vật dụng trang trí nội thất nằm trong giá trị xây dựng của Ngôi nhà:

- \* Nếu bạn là chủ sở hữu Ngôi nhà thì tổn thất hoặc thiệt hại đối với các vật dụng trang trí nội thất sẽ được bảo hiểm theo Phần mục Ngôi nhà.
- \* Nếu bạn là người thuê nhà thì tổn thất hoặc thiệt hại đối với các vật dụng trang trí nội thất sẽ được bảo hiểm theo Phần mục Tài sản bên trong nếu Hợp đồng thuê nhà quy định rõ ràng bạn phải chịu trách nhiệm đối với các vật dụng này.

**Trường hợp 2:** Nếu các vật dụng trang trí nội thất của Ngôi nhà do bạn tự trang bị với tư cách là chủ sở hữu Ngôi nhà hoặc người thuê nhà thì tổn thất hoặc thiệt hại đối với các vật dụng trang trí nội thất sẽ được bảo hiểm theo Phần mục Tài sản bên trong như là một hạng mục cải tạo, nâng cấp.

**Trường hợp 3:** Nếu các vật dụng trang trí nội thất của Ngôi nhà là hạng mục chi phí bổ sung vào giá trị xây dựng của Ngôi nhà:

- \* Nếu bạn là chủ sở hữu Ngôi nhà thì tổn thất hoặc thiệt hại đối với các vật dụng trang trí nội thất sẽ được bảo hiểm theo Phần mục Tài sản bên trong như là một hạng mục cải tạo, nâng cấp.
- \* Nếu bạn là người thuê nhà thì tổn thất hoặc thiệt hại đối với các vật dụng trang trí nội thất sẽ được bảo hiểm theo Phần mục Tài sản bên trong nếu Hợp đồng thuê nhà quy định rõ ràng bạn phải chịu trách nhiệm đối với các vật dụng này.

Với điều kiện là bạn có thể cung cấp đầy đủ bằng chứng để chứng minh rằng các vật dụng trang trí nội thất đó là hạng mục chi phí bổ sung vào giá trị xây dựng của Ngôi nhà.

**6. Những tài sản của gia đình tôi như bể chứa nước, bình nước nóng năng lượng mặt trời, cục nóng của điều hòa nhiệt độ gắn liền với Ngôi nhà thì được hiểu thuộc giá trị Ngôi nhà hay tài sản bên trong?**

Bình nước nóng năng lượng mặt trời, cục nóng của điều hòa nhiệt độ gắn liền với ngôi nhà thì được bảo hiểm theo Phần Tài sản bên trong.

Đối với bể chứa nước, nếu bể chứa được xây bằng gạch, đá và xi măng và thuộc giá trị xây dựng ban đầu của ngôi nhà thì được bảo hiểm theo Phần Ngôi nhà. Nếu bể chứa nước được làm bằng nhựa, inox (có khả năng di dời, tháo lắp) và nằm trong khuôn viên của ngôi nhà thì được bảo hiểm theo Phần tài sản bên trong.

Tuy nhiên, bạn lưu ý là thiệt hại đối với tài sản là các máy móc trang thiết bị ngoài trời sẽ không được bảo hiểm theo phạm vi bảo hiểm mở rộng Giông, Bão, Lũ lụt theo Điều 9 - Chương 2 trong đơn Bảo hiểm Nhà tư nhân của Bảo Việt.

**7. Cổng, hàng rào và hệ thống an ninh ngôi nhà được bảo hiểm theo phần Ngôi nhà hay tài sản bên trong?**

Cổng và hàng rào thuộc về giá trị xây dựng ban đầu của Ngôi nhà sẽ được bảo hiểm theo Phần Ngôi nhà.

Hệ thống an ninh bảo vệ Ngôi nhà nếu nằm trong khuôn viên ngôi nhà được bảo hiểm thì sẽ được bảo hiểm theo Phần Tài sản bên trong.

Tuy nhiên, bạn lưu ý rằng nếu các hệ thống an ninh này là các trang thiết bị lắp đặt ngoài trời thì sẽ không thuộc phạm vi bảo hiểm Giông, Bão, Lũ lụt (*xem thêm câu hỏi 6*) trừ trường hợp các thiết bị này được lắp đặt bên trong Ngôi nhà.

**8. Hầu hết các thiết bị điện dân dụng (như quạt, tủ lạnh, máy giặt, bàn là...) của tôi đều đã tương đối cũ, vậy thì các thiết bị này có được bảo hiểm hay không?**

Phần Tài sản bên trong của Đơn bảo hiểm Nhà tư nhân của Bảo Việt bảo hiểm cho các tổn thất hoặc thiệt hại bất ngờ do các rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm xảy đến với các tài sản gia dụng bên trong Ngôi nhà bất kể các tài sản được bảo hiểm đó còn mới hay đã cũ. Các tài sản này được giải quyết bồi thường trên cơ sở "Giá trị thay thế mới", không tính đến các khoản khấu trừ do khấu hao hoặc giảm giá trị. Nếu tài sản bị mất hoặc không thể sửa chữa được, Bảo Việt sẽ bồi thường bằng cách thay thế một tài sản mới tương tự cùng loại và không có chất lượng tốt hơn.

**9. Giá trị Ngôi nhà và tài sản bên trong của tôi được xác định như thế nào?**

Để đảm bảo quyền lợi tốt nhất, bạn nên tham gia đầy đủ giá trị của Ngôi nhà và tài sản bên trong như sau:



- Do căn cứ bồi thường đối với Ngôi nhà và Tài sản bên trong sẽ là giá trị xây dựng tại thời điểm xảy ra tổn thất, bạn nên xác định giá trị của Ngôi nhà dựa trên giá trị xây dựng trên thị trường tại thời điểm hiện tại hoặc dự đoán trong tương lai gần (tính đến các yếu tố lạm phát, biến động giá cả có thể phát sinh trong thời hạn bảo hiểm).
- Do căn cứ bồi thường đối với Tài sản bên trong là Giá trị thay thế mới, bạn nên ước tính toàn bộ giá trị tài sản bên trong dựa trên nguyên giá của tài sản (không tính đến các khoản khấu trừ do khấu hao hoặc giảm giá trị).

**10. Nếu giá trị ngôi nhà của tôi là 1.300.000.000 VNĐ thì tôi nên chọn Giới hạn bồi thường cho phần ngôi nhà là 1.100.000.000 VNĐ hay 1.500.000.000 VNĐ?**

Trong trường hợp giá trị Phần Ngôi nhà nằm ở khoảng giữa hai mức Giới hạn bồi thường theo Bảng quyền lợi & Biểu phí cố định mà Bảo Việt đưa ra thì bạn nên tham gia theo Chương trình bảo hiểm cao hơn gần nhất để được bảo hiểm cho toàn bộ giá trị Ngôi nhà.

Trường hợp đặc biệt nếu giá trị xây dựng Ngôi nhà của bạn lớn hơn giới hạn bồi thường 5.000.000.000 đồng hoặc tổng giá trị tham gia bảo hiểm theo Phần Tài sản bên trong lớn hơn giới hạn bồi thường 1.000.000.000 đồng thì chúng tôi sẽ tư vấn bạn theo biểu phí phù hợp.

**11. Đơn bảo hiểm Nhà tư nhân của Bảo Việt không bảo hiểm cho những gì? Bảo Việt có áp dụng mức khấu trừ đối với các khiếu nại hay không?**

Bạn vui lòng xem chi tiết tại về các rủi ro không được bảo hiểm tại Điều 10 – Chương 2 và các tài sản được bảo hiểm và không được bảo hiểm tại Điều 13, Điều 14 - Chương 4 trong đơn Bảo hiểm nhà tư nhân của Bảo Việt.

Mức khấu trừ được áp dụng như sau:

- \* Đối với Phần I: 5.000.000 VNĐ/ mỗi khiếu nại;
- \* Đối với Phần II: 2.000.000 VNĐ/ mỗi khiếu nại.

**12. Khi tôi khiếu nại đòi bồi thường thì Bảo Việt tiến hành định giá các tài sản của tôi như thế nào?**

Việc thanh toán bồi thường cho thiệt hại của tài sản bên trong Ngôi nhà dựa trên cơ sở “Giá trị thay thế mới” có nghĩa là bất kỳ tài sản nào bị mất hoặc không thể sửa chữa được sẽ được thay thế bởi một tài sản mới tương tự cùng loại và không có chất lượng tốt hơn. Chi phí sửa chữa các tài sản bị thiệt hại cũng sẽ được bồi thường. Việc định giá tài sản sẽ dễ dàng hơn nếu bạn có thể cung cấp cho Bảo Việt các hóa đơn mua hàng, giấy biên nhận hoặc báo giá sửa chữa tài sản.

Nếu tài sản bị tổn thất hoặc thiệt hại là một bộ phận cấu thành của tài sản khác, mức độ tổn thất sẽ tương ứng với tỉ lệ hợp lý trên tổng giá trị tài sản, tùy thuộc vào chức năng của bộ phận đó.

**13. Tôi có bắt buộc phải lưu giữ hóa đơn về các tài sản được bảo hiểm hay không?**

Bảo Việt khuyến nghị bạn nên lưu giữ tất cả hóa đơn về các tài sản được bảo hiểm, vì khi tổn thất xảy ra thì các hóa đơn mua hàng hoặc bảo trì, bảo dưỡng tài sản sẽ là bằng chứng xác thực nhất để chứng minh quyền sở hữu của bạn đối với các tài sản đó.

Trong trường hợp bạn không thể cung cấp được hóa đơn chứng minh quyền sở hữu đối với các tài sản bị tổn thất thì việc chứng minh quyền này sẽ tùy thuộc vào từng tình huống cụ thể theo đánh giá chuyên môn của Giám định viên.

Bảo Việt xin lưu ý bạn rằng việc lưu giữ hóa đơn mua hàng hoặc bảo trì, bảo dưỡng các Tài sản bên trong được bảo hiểm chỉ mang ý nghĩa chứng minh quyền sở hữu của bạn đối với tài sản đó, và giá trị của tài sản thể hiện trên hóa đơn không có ý

nghĩa tham chiếu khi tính toán số tiền bồi thường (bồi thường trên cơ sở “Giá trị thay thế mới” – xem thêm câu hỏi 8, 9, 12).

- 14. Nếu như Ngôi nhà của tôi không đáp ứng được yêu cầu về thời gian xây dựng, quy định về số tầng (áp dụng với chung cư) hoặc chiều rộng ngõ vào nhà (áp dụng với nhà liền kề/biệt thự) thì tôi có được tham gia đơn bảo hiểm này hay không?**

Để bảo vệ cho Ngôi nhà và tài sản bên trong của bạn và gia đình, bạn vẫn có thể tham gia bảo hiểm theo đơn bảo hiểm nhà tư nhân của Bảo Việt.

Tuy nhiên, trong trường hợp xảy ra tổn thất, cơ sở bồi thường cho Ngôi nhà và các tài sản bên trong của bạn sẽ không phải là “Giá trị thay thế mới” mà áp dụng “Bảo hiểm dưới giá trị và tính khấu hao” và theo Điều 6 - Chương 1 trong đơn Bảo hiểm

nhà tư nhân của Bảo Việt. Như vậy, tài sản bị thiệt hại tổn thất sẽ được giải quyết bồi thường theo giá trị thực tế, có tính tới các khoản khấu trừ do khấu hao và các khoản giảm giá trị khác.

- 15. Nếu cả gia đình tôi đi du lịch vắng nhà một vài tháng thì tổn thất xảy ra với các Tài sản bên trong của Ngôi nhà trong thời gian đó có được bảo hiểm hay không?**

Nếu trong vòng 30 ngày liên tục không có người cư ngụ tại Ngôi nhà được bảo hiểm thì mọi tổn thất xảy ra đối với các Tài sản bên trong do hành động trộm cướp hoặc cố tình phá hoại sẽ không được giải quyết bồi thường. Tuy nhiên, mọi tổn thất đối với Tài sản bên trong gây ra bởi các rủi ro khác như cháy nổ, giông bão... xảy ra trong thời gian này vẫn thuộc phạm vi bảo hiểm.



Công ty Bảo Việt: .....

Hợp đồng số: .....

**Thông tin về Người yêu cầu bảo hiểm**

Tên Người được bảo hiểm

Số CMND/ Hộ chiếu

Địa chỉ liên lạc

Số ĐTDĐ

Số ĐT văn phòng/ nhà riêng

**Thông tin về Đơn bảo hiểm**

Địa điểm được bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm

**Yêu cầu sửa đổi**

Để nghị Bảo hiểm Bảo Việt sửa đổi bổ sung Đơn bảo hiểm trên của tôi theo nội dung sau

**Sửa đổi thông tin cá nhân**

Thông tin hiện tại .....

Thông tin mới .....

**Hủy đơn bảo hiểm**

Hủy từ ngày: .....

Hoàn phí theo hình thức: .....

Chuyển khoản: .....

Tiền mặt tại Bảo hiểm Bảo Việt

Chủ tài khoản: .....

Số tài khoản: .....

Tại ngân hàng: .....

Địa chỉ: .....

**Sửa đổi khác**

(Phải được sự chấp thuận của Bảo hiểm Bảo Việt)

**Cam kết của Người được bảo hiểm**

Tôi xác nhận hiểu và đồng ý với những điểm sau:

1. Tôi cam kết những thông tin kê khai trên đây là chính xác và không nhầm lẫn. Tôi sẽ bổ sung những chứng từ cần thiết nếu Bảo hiểm Bảo Việt yêu cầu cung cấp.
3. Trong trường hợp hủy đơn, phí bảo hiểm sẽ được hoàn lại sau khi đối trừ giữa khoản phí đã nộp và phí tính cho thời hạn bảo hiểm đã có hiệu lực (theo biểu phí ngắn hạn).

Chữ ký Người yêu cầu bảo hiểm: .....

Họ và tên: .....

Ngày: .....

Công ty Bảo Việt: ..... Số GCNBH: .....

**Thông tin chung**

Người được BH: ..... Số CMND/Hộ chiếu: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Email: .....

**Thông tin chi tiết về rủi ro bảo hiểm**

Địa điểm được bảo hiểm/ nơi xảy ra tổn thất thiệt hại (nêu rõ địa điểm được bảo hiểm là Nhà tư nhân, căn hộ, khách sạn hay loại hình nào khác): .....

Mô tả ngắn gọn tổn thất về tài sản, diễn biến tổn thất: .....

Ngày giờ phát hiện tổn thất: .....

Người đầu tiên phát hiện tổn thất: .....

Tổn thất được thông báo tới đơn vị Công an/ Nhà chức trách nào và tại thời điểm nào? .....

Những việc đã thực hiện để kiểm soát, hạn chế tổn thất: .....

Ước tính mức độ thiệt hại: .....

Số tiền khiếu nại bảo hiểm (bảng kê chi tiết đính kèm): .....

Có đơn bảo hiểm nào cùng bảo hiểm cho các tài sản của Người được bảo hiểm:  Có  Không

Đề nghị kê khai chi tiết (nếu có): .....

Khiếu nại về trách nhiệm của bên thứ ba đối với Người được bảo hiểm (nếu có): .....

Ghi chú (nếu có): .....

**Chú ý:** - Thông báo tai nạn này phải được điền đầy đủ và gửi bằng fax và/ hoặc qua bưu điện cho Bảo Việt trong vòng 1 tuần kể từ khi Người được bảo hiểm biết/ được thông báo về tổn thất;  
- Với những khiếu nại đòi bồi thường thiệt hại về tài sản/ người của bên thứ ba, Người được bảo hiểm không được từ chối, thương lượng hay công nhận trách nhiệm hoặc đề nghị thanh toán cho bên thứ ba bất kỳ khoản tiền nào trừ khi nhận được văn bản đồng ý của Bảo Việt.

**Cam kết**

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thực và theo sự hiểu biết của tôi. Nếu có gì sai, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Người được BH ký tên: ..... Ngày: ..... / ..... / .....





**Hotline 1900 55 88 99**  
(04) 3573 0505

**BẢO HIỂM BẢO VIỆT**

**Trụ sở chính** 35 Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

**Tel** (84 4) 3826 4844/ 3826 2797

**Fax** (84 4) 3825 7188

**Email** [bvvn@baoviet.com.vn](mailto:bvvn@baoviet.com.vn)

**Website** [www.baoviet.com.vn/baohiem](http://www.baoviet.com.vn/baohiem)

Mạng lưới công ty thành viên tại tất cả các tỉnh, thành phố trên toàn quốc